TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 375/2022/HS-PT
Ngày 06 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Nam.

Các Thẩm phán: 1. Ông Trần Minh Châu.
2. Ông Phan Thanh Nguyễn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thăng - Thư ký Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 289/HSPT ngày 13 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Lê Thành T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 93/2022/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Tòa án Nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thành T, sinh năm 1976 tại Đồng Nai; nơi thường trú: khu phố 6, T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Bùi Thị N; có vợ và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; tại ngoại có mặt.

Ngoài ra còn có 06 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 40 phút ngày 12/4/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an Quận 12 kiểm tra bắt quả tang tại nhà địa chỉ: khu phố 6, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh do Lê Thành T làm chủ có 06 người gồm: Phạm Phi L, Lương Văn H,Trần Văn Đ, Nhan Thanh M, Phạm Văn Đ1 và Lục Văn V đang đánh bạc trái phép thắng, thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào liêng. Cách thức đánh bạc như sau: dùng bộ bài tây 52 lá, chia đều mỗi người đánh bạc 03 lá

bài, các con bạc đặt cược một ván bài tiền 20.000 đồng, khi lên bài con bạc được tố số tiền 40.000 đồng, tố không quá 03 lần. Người thắng là người tố cuối cùng hoặc người có điểm số cao nhất. Nếu con bạc có ba lá liền nhau cùng chất và thắng ván bài thì phải bỏ số tiền 20.000 đồng tiền xâu cho Thông và được chia bài ván kế tiếp. Bộ bài tây 52 lá do Thông mua cung cấp cho nhóm đánh bạc. Tổng tiền thu giữ sử dụng vào việc đánh bạc là 12.600.000 đồng, trong đó số tiền thu tại chiếu bạc là 5.880.000 đồng, số tiền sử dụng để đánh bạc thu trong người các con bạc là 6.720.000 đồng.

Lê Thành T khai nhận: Thông bắt đầu cho người khác đến đánh bạc tại địa chỉ nhà T nêu trên từ ngày 08/4/2021, trung bình mỗi ngày T thu lợi bất chính từ việc lấy xâu số tiền 160.000 đồng, tổng số tiền T thu lợi bất chính được số tiền 640.000 đồng, hiện số tiền trên T đã tiêu xài hết. Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 12/4/2021, T đang ở nhà thì có Phạm Phi L, Lương Văn H,Trần Văn Đ, Nhan Thanh M đến và bắt đầu tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức đánh bài cào liêng. T cung cấp một bộ bài tây 52 lá để các đối tượng đánh bạc, sau đó có Phạm Văn Đ1 và Lục Văn V tham gia đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc, T thu tiền xâu được 20.000 đồng. Đến 14 giờ 40 phút, cùng ngày thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ tổng số tiền dùng để đánh bạc là 12.600.000 đồng, trong đó có 20.000 đồng tiền xâu của T.

Phạm Phi L khai nhận: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 12/4/2021 L đến nhà T để tham gia đánh bạc. L mang theo số tiền 6.700.000 và sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. L bỏ ra ngoài chiếu bạc số tiền 1.700.000 đồng và để trong bóp số tiền 5.000.000 đồng, nếu thua sẽ tiếp tục lấy ra để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, L thắng số tiền 60.000 đồng nhưng bỏ tiền xâu cho T số tiền 20.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, tạm giữ số tiền đánh bạc của L là 6.740.000 đồng, trong đó, số tiền quả tang trên chiếu bạc là 1.740.000 đồng, số tiền cất giấu trong người nhằm mục đích đánh bạc là 5.000.000 đồng. Ván tiếp theo L đang đặt cược số tiền 20.000 đồng, chưa phân thắng thua thì bị bắt.

Lương Văn H khai nhận: H đến nhà T để tham gia đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc, H mang theo số tiền 600.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, H thua số tiền 40.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, tạm giữ số tiền đánh bạc trên chiếu bạc của H là 560.000 đồng. Ván tiếp theo H đang đặt cược số tiền 20.000 đồng, chưa tính thắng thua thì bị bắt.

Trần Văn Đ khai nhận: Đ đến nhà T để tham gia đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc, Đ mang theo số tiền 500.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Đ thua số tiền 240.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, tạm giữ số tiền đánh bạc trên chiếu bạc của Đ là 260.000 đồng. Ván tiếp theo Đ đang đặt cược số tiền 20.000 đồng, chưa tính thắng thua thì bị bắt.

Nhan Thanh M khai nhận: M đến nhà T để tham gia đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc, M mang theo số tiền 2.200.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. M bỏ ra ngoài chiếu bạc số tiền 980.000 đồng để đánh bạc và để trong bóp số tiền 1.220.000 đồng, nếu thua sẽ tiếp tục lấy ra để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, M thắng số tiền 240.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, tạm giữ số tiền đánh bạc của M là 2.440.000 đồng, trong đó, số tiền quả tang trên chiếu bạc là 1.220.000 đồng, số tiền

cất giấu trong người nhằm mục đích đánh bạc là 1.220.000 đồng. Ván tiếp theo M đang đặt cược số tiền 20.000 đồng, chưa tính thắng thua thì bị bắt.

Phạm Văn Đ1 khai nhận: Đ1 đến nhà T để tham gia đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc, Đ1 mang theo số tiền 1.700.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Đ1 bỏ ra ngoài chiếu bạc số tiền 1.220.000 đồng để đánh bạc và để trong bóp số tiền 480.000 đồng, nếu thua sẽ tiếp tục lấy ra để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Đ1 thua số tiền 340.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, tạm giữ số tiền đánh bạc trên chiếu bạc của Đ1 là 1.360.000 đồng trong đó, số tiền quả tang trên chiếu bạc là 880.000 đồng, số tiền cất giấu trong người nhằm mục đích đánh bạc là 480.000 đồng. Ván tiếp theo Đ1 đang đặt cược số tiền 20.000 đồng, chưa tính thắng thua thì bị bắt.

Lục Văn V khai nhận: Vàng đến nhà T để tham gia đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc, V mang theo số tiền 900.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, V thắng số tiền 320.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, tạm giữ số tiền đánh bạc trên chiếu bạc của V là 1.220.000 đồng. Ván tiếp theo V đang đặt cược số tiền 20.000 đồng, chưa tính thắng thua thì bị bắt.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bộ bài tây 52 lá; số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 12.600.000 đồng. Trong đó, gồm: số tiền thu tại chiếu bạc: 5.880.000 đồng, số tiền sử dụng để đánh bạc thu trong người L là 5.000.000 đồng, thu trong người M số tiền: 1.220.000 đồng, thu trong người Đ1 số tiền: 480.000 đồng và 05 điện thoại di động các loại.

Tại Cáo trạng số 158/CT-VKS ngày 09 tháng 7 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đã truy tố các bị cáo Lê Thành T, Phạm Phi L, Lương Văn H, Trần Văn Đ, Nhan Thanh M, Phạm Văn Đ1 và Lục Văn V về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm 93/2022/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Tòa án Nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê Thành T, Phạm Phi L, Lương Văn H, Trần Văn Đ, Nhan Thanh M, Phạm Văn Đ1 và Lục Văn V phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Thành T 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Phạt bị cáo 10.000.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ1 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 13/4/2021 đến ngày 18/6/2021.

Xử phạt bị cáo Nhan Thanh M 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 13/4/2021 đến ngày 18/6/2021.

Phạt mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Phạm Phi L 10 (Mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Lương Văn H 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Lục Văn V 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Phạt mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Và tuyên các quy định tại khoản 2 khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo cho hưởng án treo.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm: ngày 09/6/2022 bị cáo Lê Thành T làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhận định án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo T với vai trò dùng nhà ở tổ chức đánh bạc để thu tiền xâu, nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Điều 1 của Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, đều hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 14 giờ 40 phút ngày 12/4/2021 tại nhà địa chỉ: B10/4, tổ 21, khu phố 6, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Đội Cảnh sát điều

tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an Quận 12 kiểm tra bắt quả tang Lê Thành T đang tổ chức cho Phạm Phi L, Lương Văn H, Trần Văn Đ, Nhan Thanh M, Phạm Văn Đ1 và Lục Văn V đánh bạc trái phép thắng, thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào liêng, để thu tiền xâu. Tổng số tiền thu giữ sử dụng vào việc đánh bạc là 12.600.000 đồng, trong đó số tiền thu tại chiếu bạc là 5.880.000 đồng, số tiền sử dụng để đánh bạc thu trong người các con bạc là 6.720.000 đồng, cùng bộ bài bài tây 52 lá do bị cáo T cung cấp.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Thành T và các đồng phạm khác về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội không oan sai.

Và khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Thông 01 (một) năm tù là có căn cứ.

[2] Trong vụ án này, bị cáo T với vai trò cầm đầu, dùng nơi ở của mình tổ chức cho 06 bị cáo còn lại đánh bạc để hưởng tiền xâu, theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Điều 1 của Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, đều hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo thuộc trường hợp không cho hưởng án treo.

[3] Với lập luận tại đoạn [1] và [2] Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thông, chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và giữ nguyên bản án sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 khoản 3 Điều 321, điểm i điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thành T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Lê Thành T 01 (một) năm tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành hình phạt tù.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Thông phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận 12; (1)
- THA-DS Quận 12; (1)
- TAND Quận 12; (2)
- Công an Quận 12; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (2)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (20) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Đức Nam